TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 208/2018/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 05 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứĐiều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứĐiều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 268/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị Trần Thị Thúy L – sinh năm: 1975;

HKTT và trú tại: Số nhà 6, ngách 123/1, đường T, phường T, quận T, thành phố H.

- Anh Đỗ Văn L – sinh năm: 1972;

HKTT: Thôn Giao Tác, xã L, huyện Đ, thành phố H;

Trú tại: Số nhà 6, ngách 123/1, đường Thụy Khuê, phường T, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy L và anh Đỗ Văn L thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung:Hai bên xác định có 02 (hai) con chung là: Đỗ Hàn A – sinh ngày 27/12/2004 và Đỗ Nhật A – sinh ngày 08/8/2016. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận: anh L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hàn A; chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nhật A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung;

[3]Về tài sản, nhà ở, công nợ: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh L tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung:Anh, chị xác định có 02 (hai) con chung là: Đỗ Hàn A – sinh ngày 27/12/2004 và Đỗ Nhật A – sinh ngày 08/8/2016. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cho anh L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hàn A; chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nhật A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà ở, công nợ: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh L tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 06975 ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND P.Thụy Khuê, q.Tây Hồ, TP Hà Nội (theo GCNKH số 47 – 2012, quyển số 01, ngày 16/02/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần